



CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT TRÌ

Phường Bến Gót - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
Điện thoại: 0210.3862761 - Fax: 0210.3862754-

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Thời gian: 8h30 ngày 28 tháng 03 năm 2018
Địa điểm: Hội trường Công ty CP Giấy Việt Trì – Đường Sông thảo –
Phường Bến Gót – Thành phố Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ

| tt | Thời gian | Nội dung | Người giới thiệu | Người thực hiện |
|----|---------------|---|------------------|----------------------|
| | 8h00 – 8h30 | Đăng ký, xác nhận tư cách cổ đông/đại diện cổ đông và phát tài liệu | | BTC |
| | 8h30 – 9h00 | - Thông qua quyết định triệu tập Đại hội; - Quy chế làm việc tại Đại hội; - Báo cáo kết quả Thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đại hội đủ điều kiện tiến hành. - Thông qua chương trình đại hội - Khai mạc Đại hội, giới thiệu Chủ tọa | | Ô. Trần Văn Mạnh |
| | 9h00 – 9h05 | Bầu ban kiểm phiếu, giới thiệu Thư ký đại hội | | Ô. Nguyễn Văn Hiện |
| | 9h05- 9h25 | Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 | Ông Hiện | Ô. Đặng Văn Sơn |
| | 9h25 – 9h40 | 1- Tờ trình báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, 2- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017; Kế hoạch lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018 3- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát; dự kiến thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2018. | Ông Sơn | Bà Lê Thị Minh Loan |
| | 9h40 – 9h45 | Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | Bà Loan | Ô. Đặng Văn Sơn |
| | 9h45 – 10h05 | Báo cáo hoạt động của HĐQT | Ông Sơn | Ô. Nguyễn Văn Hiện |
| | 10h05 – 10h20 | - Báo cáo của Ban kiểm soát - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2018 | Ông Sơn | Ô. Nguyễn Công Thành |
| | 10h20 – 10h30 | Các cổ đông phát biểu ý kiến | | Ô. Nguyễn Văn Hiện |
| | 10h30 – 10h45 | Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 - Thông qua trích nghị quyết của HĐQT Tổng Công ty Giấy Việt nam - Tờ trình thông qua số lượng, danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS - Danh sách trích ngang thành viên HĐQT và BKS | | Ô. Nguyễn Văn Hiện |



| | | | |
|---------------|---|---------|--------------------|
| | - Thông qua quy chế bầu cử - Tổ kiểm phiếu phát phiếu, hướng dẫn bầu cử - Thu phiếu, kiểm phiếu | | Ô. Trần Văn Mạnh |
| 10h45 – 10h55 | Tờ trình thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty | Bà Loan | Ông Đặng Văn Sơn |
| 10h55 – 11h00 | Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình | Ông Sơn | Ô. Nguyễn Văn Hiện |
| 11h00 – 11h10 | Thông qua kết quả bầu cử HĐQT và BKS; | | Ban kiểm phiếu |
| 11h10 – 11h25 | Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội | | Ban thư ký |
| 11h25 | Bế mạc Đại hội | | Ô. Nguyễn Văn Hiện |



Số: 13/BB-ĐHĐCĐ

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT TRÌ
(Triệu tập lần thứ nhất)

- Tên Doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì
- Địa chỉ:** Đường Sông thao – Phường Bến gót – TP Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ
- Mã số Doanh nghiệp:** Mã số doanh nghiệp: 2600107284 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp.
- Thời gian họp:** Bắt đầu lúc 8h30 ngày 28/03/2018
Kết thúc hồi 12h00. ngày 28/03/2018
- Địa điểm họp:** Hội trường Công ty - Đường Sông thao – Phường Bến gót – TP Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ
- Nội dung chương trình:** Theo nội dung, chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã được các cổ đông tại Đại hội biểu quyết thông qua (tài liệu kèm theo)
- Ban Chủ tọa đại hội:** ông Nguyễn Văn Hiện (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) làm Chủ tọa; Ông Đặng Văn Sơn - Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc và bà Lê Thị Minh Loan - Ủy viên HĐQT, kế toán trưởng Công ty
- Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử:** Ông Trần Văn Mạnh (Trưởng phòng TCHC) làm trưởng ban, Ông Phạm Đức Hòa (phó phòng TCKT) và bà Nguyễn Thị Anh Đào (nhân viên phòng TCHC) làm ủy viên.
- Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông:** Ông Trần Văn Mạnh (TP TCHC) làm Trưởng Ban; Ông Hoàng Văn Nam (Ủy viên) và ông Hà Duy Sỹ (Ủy viên).
- Ban Thư ký đại hội:** Ông Lê Hồng Sơn (phó phòng Kinh doanh) và Bà Hồ Thị Kim Phương (nhân viên phòng TCKT).
- Số đại biểu tham dự:** 78 người, đại diện cho 6.936.129 cổ phần tương ứng 94,43.% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

S.Đ.K

NỘI DUNG:

I- PHẦN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ CÔNG BỐ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

1- Ông **Trần Văn Mạnh** – Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông đọc Báo cáo Kiểm tra Tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 28/02/2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp: 533 cổ đông tương ứng với 7.345.000 cổ phần

- Tổng số đại biểu tham dự: 78 người, tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 6.939.129 cổ phần/7.345.000 cổ phần chiếm tỷ lệ: 94,43%

Căn cứ vào Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông, Luật Doanh nghiệp năm 2014; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì đủ điều kiện để tiến hành.

2- Nội dung, Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội: Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung Chương trình; Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018 (tài liệu kèm theo).

II- PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1- Ban Tổ chức Đại hội mời ông **Nguyễn Văn Hiện** (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) làm Chủ tọa, Ông **Đặng Văn Sơn** - Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc và bà **Lê Thị Minh Loan** - Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty lên bàn Chủ tọa để cùng điều hành Đại hội.

2- Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử: Ông **Nguyễn Văn Hiện** - Chủ tọa Đại hội đề cử Thư ký ghi biên bản Đại hội và bầu Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử tại Đại hội:

- Ban Thư ký Đại hội: Ông **Lê Hồng Sơn** (phó phòng Kinh doanh) và Bà **Hồ Thị Kim Phương** (nhân viên phòng TCKT).

- Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử tại Đại hội gồm: Ông **Trần Văn Mạnh** (Trưởng phòng TCHC) làm trưởng ban, Ông **Phạm Đức Hòa** (phó phòng TCKT) và bà **Nguyễn Thị Anh Đào** (nhân viên phòng TCHC) làm ủy viên.

Thành phần Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử đã được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

III- PHẦN BÁO CÁO:

1- Ông **Đặng Văn Sơn** - Ủy viên HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc Công ty trình bày báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018, Số: 02/2018/BC-GVT của Ban Tổng giám đốc ngày 28/03/2018;

2- Bà **Lê Thị Minh Loan** - Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng trình bày các tờ trình:

- 2.1- Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
- 2.2- Tờ trình số: 04/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017; kế hoạch lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018;
- 2.3- Tờ trình số: 05/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018;

3- Ông Đặng Văn Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc Công ty trình bày tờ trình số: 06/TTr-HĐQT ngày 28/3/2018 của Hội đồng quản trị về việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

4- Ông Nguyễn Văn Hiện – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 số: 08/BC-HĐQT ngày 28/03/2018;

5- Ông Nguyễn Công Thành - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 số: 09/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 28/03/2018; Tờ trình số: 07/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 28/03/2018 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2018;

6- Ông Đặng Văn Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc Công ty trình bày tờ trình số: 12/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty

IV- PHẢN THẢO LUẬN:

1- Ông **Nguyễn Văn Hiện** - Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận của các cổ đông liên quan đến nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

2- Phản thảo luận tại Đại hội của các cổ đông tham dự: Có 3 ý kiến của các cổ đông/đại diện cổ đông đánh giá cao về định hướng phát triển công ty của HĐQT là cụ thể và đúng hướng, đi sâu vào sản xuất sạch hơn và tiết kiệm năng lượng; đồng ý với mức thù lao của HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2018; HĐQT và Ban điều hành nhiệm kỳ tới quan tâm hơn đến công nợ khó đòi và tập trung giải quyết.

V- CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA

Dưới sự điều hành Đại hội của ông **Nguyễn Văn Hiện** - Chủ tọa Đại hội, các cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1- Nội dung 1:

Thông qua báo cáo Số: 02/2018/BC-GVT của Ban Tổng giám đốc ngày 28/03/2018 về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và định hướng năm 2018,

a- Kết quả SXKD năm 2017:

- Sản lượng sản xuất: 87.530 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: 89.500 tấn

- Doanh thu: 1.156 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 20,430 tỷ đồng
- b- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:
 - Sản lượng sản xuất: ≥ 80.000 tấn
 - Sản lượng tiêu thụ: ≥ 80.000 tấn
 - Doanh thu: 1.000 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: ≥ 16 tỷ đồng
 - Trả cổ tức: $\geq 10\%$

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động của HĐQT đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

2- Nội dung 2:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

3- Nội dung 3:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình số: 04/TTTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017; kế hoạch lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018;

Phân phối lợi nhuận:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền |
|-----|--|------|----------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 | đồng | 20.430.763.772 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 | đồng | 4.093.129.916 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 | đồng | 16.337.633.856 |
| 4 | Chi cổ tức năm 2017 (tỷ lệ 20 % / năm) | đồng | 14.690.000.000 |
| 5 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2017 (7,05 %) LNST | đồng | 1.151.633.856 |
| 7 | Thưởng ban quản lý điều hành năm 2017 | đồng | 496.000.000 |

Chia cổ tức:

- Tỷ lệ: 20% năm
- Hình thức trả: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt
- Thời gian trả cổ tức : Trong Quý 2 năm 2018

Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2018

- Lợi nhuận: ≥ 16 tỷ đồng
- Cổ tức: $\geq 10\%$ năm

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018 ủy quyền cho HĐQT Công ty tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh quyết định chỉnh sửa kế hoạch lợi nhuận và tạm ứng cổ tức năm 2018 và thực hiện việc chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này các tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

10
 G
 H
 Á
 Ý
 T
 -T.F

4- Nội dung 4:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình số: 05/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 - 9.000.000 đồng/người/tháng
- Các TV HĐQT- Trưởng BKS: 5.000.000 - 7.000.000 đồng/ người/tháng
- Các thành viên BKS, Thư ký Cty: 3.000.000 - 5.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này các tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

5- Nội dung 5:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này các tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

6- Nội dung 6:

Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 số: 08/BC-HĐQT của HĐQT ngày 28/03/2018.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này các tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

7- Nội dung 7:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua:

7.1- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 số: 09/BC-BKS ngày 28/03/2018

7.2- Tờ trình số: 07/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 28/03/2018 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2018. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này các tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

8- Nội dung 8:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình số: 12/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về quy chế nội bộ quản trị Công ty với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 78 phiếu, đại diện cho: 6.936.129 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, tờ trình số .../2018/TTr-HĐQT ngày 28/03/2018 của HĐQT về quy chế nội bộ quản trị Công ty của tất cả các cổ đông dự họp.

VI- PHẦN BẦU CỬ:

1- Ông Nguyễn Văn Hiện – Chủ tọa đại hội công bố “Trích nghị quyết số: 70/TS-GVN.HN ngày 16/3/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty giấy Việt Nam” về việc tiếp tục đại diện vốn góp của Tổng công ty Giấy Việt Nam tại Công ty CP Giấy Việt Trì và tham gia vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023

- Tờ trình số: 10/TTr-HĐQT ngày 28/3/2018 của Hội đồng quản trị thông qua số lượng, nhiệm kỳ và danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

- Danh sách trích ngang ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%

2- Ông Trần Văn Mạnh – Trưởng ban kiểm phiếu lên thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

Chủ tọa Đại hội đề nghị các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung này. Kết quả, các cổ đông tại Đại hội đã biểu quyết nhất trí lần lượt là 100% đối với Quy chế bầu cử. Tiếp theo, Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu. Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu bầu cử của Ban Kiểm phiếu và Bầu cử, Ông Trần Văn Mạnh - Trưởng Ban Kiểm phiếu lên công bố Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử. Cụ thể như sau:

a- Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

| T | Tên ứng viên | Tỷ lệ phiếu biểu quyết |
|---|------------------|------------------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Hiện | đạt 184,15% quyền biểu quyết |
| 2 | Đặng Văn Sơn | đạt 71,37% quyền biểu quyết |
| 3 | Lê Thị Minh Loan | đạt 80,00% quyền biểu quyết |
| 4 | Trần Quốc Hải | đạt 85,26% quyền biểu quyết |
| 5 | Phạm Ngọc Cường | đạt 79,22% quyền biểu quyết |

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty và đối chiếu với kết quả kiểm phiếu bầu cử, các Ông: Nguyễn Văn Hiện, Đặng Văn Sơn, Lê Thị Minh Loan, Trần Quốc Hải và Phạm Ngọc Cường đã trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì nhiệm kỳ 2018-2023.

b- Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

| | | |
|----|----------------|------------------------------|
| tt | Tên ứng viên | tỷ lệ phiếu biểu quyết |
| 1 | Cao Cường | đạt 87,67% quyền biểu quyết |
| 2 | Lê Trung Thành | đạt 94,56% quyền biểu quyết |
| 3 | Hoàng Văn Nam | đạt 117,77% quyền biểu quyết |

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty và đối chiếu với kết quả kiểm phiếu bầu cử, như vậy, Ông Cao Cường, Lê Trung Thành và Hoàng Văn Nam đã trúng cử thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì nhiệm kỳ 2018-2023.

VII- PHẦN BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông Lê Hồng Sơn và Bà Hồ Thị Kim Phuong - Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 để Đại hội biểu quyết thông qua.

2- Các cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2018.

3- Ông **Nguyễn Văn Hiện** - Chủ tọa Đại hội tuyên bố Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì đã thành công tốt đẹp và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản họp này gồm 09 (chín) trang được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Các tài liệu kèm theo Biên bản Đại hội đồng Cổ đông này có giá trị pháp lý và là phần không tách rời của Biên bản Đại hội này./.

T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

T/M. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch HĐQT



Lê Hồng Sơn



Hồ Thị Kim Phuong



Nguyễn Văn Hiện

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 đã được Đại hội thông qua;
- Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018 (các báo cáo, tờ trình);

Nơi nhận:

- Các cổ đông (công bố trên Website Công ty);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

Số: 14/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Chứng khoán 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Giấy Việt Trì hiện hành;
- Căn cứ biên bản họp hội đồng quản trị số 53/2018/BB-HĐQT ngày 06/03/2018 của HĐQT về việc thông qua các nội dung chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 28/03/2018;
- Căn cứ Biên bản Kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu ngày 28/03/2018;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

1- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và định hướng năm 2018,

a- Kết quả SXKD năm 2017:

- Sản lượng sản xuất: 87.530 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: 89.500 tấn
- Doanh thu: 1.156 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 20,430 tỷ đồng

b- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Sản lượng sản xuất: ≥ 80.000 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: ≥ 80.000 tấn
- Doanh thu: 1.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: ≥ 16 tỷ đồng
- Trả cổ tức: $\geq 10\%$

2- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (VNĐ) |
|-----|---|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 532.684.780.277 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu: | 97.902.173.528 |
| 2.1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 73.450.000.000 |
| 2.2 | Quỹ đầu tư phát triển | 8.114.539.672 |
| 2.4 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 16.337.633.856 |
| 3 | Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.156.029.395.230 |
| 3.1 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 2.823.399.445 |
| 3.2 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.153.205.995.785 |
| 3.3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 123.215.452 |
| 3.4 | Thu nhập khác | 3.925.935.636 |
| 4 | Tổng chi phí | 1.136.824.383.101 |
| 4.1 | Giá vốn hàng bán | 1.056.375.295.689 |
| 4.2 | Chi phí tài chính | 29.017.999.103 |
| 4.3 | Chi phí bán hàng | 22.683.405.335 |
| 4.4 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 28.151.306.181 |
| 4.5 | Chi phí khác | 596.376.793 |
| 5 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 20.430.763.772 |
| 6 | Thuế thu nhập DN hiện hành (20%) | 4.093.129.916 |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN: | 16.337.633.856 |
| 8 | Lãi cơ bản/ 01 cổ phiếu | 2.224 |

3- Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017; kế hoạch lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018;

Phân phối lợi nhuận:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền |
|-----|---|------|----------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 | đồng | 20.430.763.772 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 | đồng | 4.093.129.916 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 | đồng | 16.337.633.856 |
| 4 | Chi cổ tức năm 2017 (tỷ lệ 20 % / năm) | đồng | 14.690.000.000 |
| 5 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2017 (7,05 %) LNST | đồng | 1.151.633.856 |
| 7 | Thưởng ban quản lý điều hành năm 2017 | đồng | 496.000.000 |

Chia cổ tức:

- Tỷ lệ: 20% năm
- Hình thức trả: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt
- Thời gian trả cổ tức : Trong Quý 2 năm 2018

Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2018

- Lợi nhuận trước thuế: ≥ 16 tỷ đồng
- Cổ tức: $\geq 10\%$ năm

Đại hội đồng cổ đông năm 2018 ủy quyền cho HĐQT Công ty tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh quyết định chỉnh sửa kế hoạch lợi nhuận, tạm ứng cổ tức năm 2018 và thực hiện việc chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.

4- Mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 - 9.000.000 đồng/người/tháng
- Các TV HĐQT- Trưởng BKS: 5.000.000 - 7.000.000 đồng/ người/tháng
- Các thành viên BKS, Thư ký Cty: 3.000.000 - 5.000.000 đồng/người/tháng

5- Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty và thực hiện theo Nghị định số: 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;

6- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và định hướng phát triển Công ty thời gian tới.

7- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 .

8- Thông qua Tờ trình số: 07/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 28/03/2018 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2018. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

9- Thông qua quy chế nội bộ quản trị Công ty

10. Kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023.

a- Danh sách thành viên HĐQT

- 1 Nguyễn Văn Hiện
- 2 Đặng Văn Sơn
- 3 Lê Thị Minh Loan
- 4 Trần Quốc Hải
- 5 Phạm Ngọc Cường

0728
C TY
H AN
Y
TRI
T. PHU T

b- Danh sách thành viên BKS.

- 1 Lê Trung Thành
- 2 Hoàng Văn Nam
- 3 Cao Cường

Điều 2: Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 giao cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Giấy Việt Trì.

Điều 3: Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn với tỷ lệ 100% và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 03 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Công bố trên Website Cty);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Lưu VT, HĐQT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa Đại hội



(Handwritten signature)
Nguyễn Văn Hiện

Số: 02/2018/BC-GVT

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2018**

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1- Thuận lợi

- 6 tháng cuối năm 2017: thị trường giấy và bột giấy khu vực và thế giới, đặc biệt là thị trường giấy các tỉnh phía Nam của Trung Quốc diễn biến theo chiều hướng thuận cho ngành giấy trong nước, nhất là thời điểm Quý 4/2018; Nhu cầu một số loại sản phẩm giấy bao bì công nghiệp trên thị trường tăng cao, có loại tăng đột biến, tạo cơ hội tốt cho hoạt động SXKD của Doanh nghiệp.

- Lãi suất cho vay của các ngân hàng ổn định và có chiều hướng giảm nhẹ; Tỷ giá quy đổi ngoại tệ tuy có biến động nhưng vẫn trong biên độ qui định của NHNN, nên việc quản trị giá mua hàng hóa, dịch vụ đầu vào của Công ty vẫn có sự chủ động;

- Cổ đông và người lao động đã thực sự và ngày một thêm tin tưởng vào hoạt động quản trị, quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị, ban Giám đốc, ban Kiểm soát Doanh nghiệp; Việc làm của người lao động được đảm bảo và thu nhập được nâng cao, đã tạo sự đồng thuận rất cao trong nhận thức và hành động, khắc phục mọi khó khăn, luôn quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt nhất Nghị quyết của Đại hội cổ đông và nghị quyết của HĐQT Công ty trong năm 2017 vừa qua.

2- Khó khăn

- Năm 2017, dù thị trường giấy nói chung có diễn biến thuận lợi, nhưng cục bộ thì sản phẩm giấy làm vỏ bao xi măng của Công ty vẫn phải chịu sức ép cạnh tranh gay gắt, do cung trên thị trường luôn lớn hơn cầu, yêu cầu về chất lượng của khách hàng ngày một cao, trong khi giá bán liên tục chịu sức ép giảm, sản lượng tiêu thụ không tăng.

- Từ giữa quý 3/2017 và nhất là trong quý 4/2017, giá bột giấy tẩy trắng liên tục tăng cao, giá cả loại giấy lẻ OCC ngoại liên tục biến động tăng, giảm bất thường và rất khó dự đoán, làm cho giá OCC nội địa cũng biến động theo, gây rất nhiều khó khăn cho công tác cung ứng, dự trữ và bảo quản nguyên liệu chính của Công ty.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017

1- Số liệu một số chỉ tiêu chủ yếu:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện 2016 | Năm 2017 | | SS % TH 2017 với | |
|---------------------------|---------|----------------|----------|-----------|------------------|---------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | KH 2017 | TH 2016 |
| 1- Sản lượng | | | | | | |
| 1.1- Sản phẩm sản xuất | Tấn | 71.830 | 75.000 | 87.530 | 116,7% | 121,8% |
| 1.2- Sản phẩm tiêu thụ | ,, | 71.940 | 75.000 | 89.500 | 119,3% | 124,4% |
| 2- Tổng doanh thu | tỷ đồng | 908,638 | 867,900 | 1.156,029 | 133,2% | 127,2% |
| 3- Lợi nhuận | | | | | | |
| 3.1- Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng | 15,331 | 15,431 | 20,430 | 132,4% | 133,2% |
| 3.2- Lợi nhuận sau thuế | tỷ đồng | 12,241 | 12,344 | 16,337 | 132,4% | 133,2% |
| 4- Nộp ngân sách | tỷ đồng | 24,134 | 26,255 | 34,680 | 132,0% | 143,7% |
| | | | | | | |

2- Công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

2.1- Công tác xây dựng kế hoạch sản xuất

- Từ những định hướng và nghị quyết của HĐQT về SXKD, trong năm 2017 ban Giám đốc Công ty đã thường xuyên chỉ đạo phòng Kinh doanh liên tục bám sát thị trường, nắm bắt kịp thời nhu cầu của từng khách hàng, xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch mặt hàng phù hợp với khả năng hấp thụ của thị trường; Khai thác tối đa thị trường sản phẩm KRL(M6, M9), DLC và DLT(với hai mẫu sản phẩm M1 và M2), vì đây là những sản phẩm có thương hiệu, chuyên cung cấp cho những khách hàng truyền thống, đã gắn bó lâu năm với Doanh nghiệp; Đối với mặt hàng giấy giấy xi măng, Công ty chỉ tổ chức sản xuất cho những đơn đặt hàng chắc chắn, vì đây là sản phẩm của một số khách hàng độc quyền mua.

- Kế hoạch sản xuất cho cả hai xí nghiệp luôn đầy tải và khá thuận lợi trong quá trình chuyển đổi mặt hàng;

2.2- Công tác quản trị, quản lý và điều hành sản xuất

- Trong năm, ban Giám đốc đã tiếp tục bám sát thực tế sản xuất; duy trì tốt chế độ giao ban hàng ngày, hàng tuần và họp sơ kết sản xuất hàng tháng, hàng quý, nên đã giải quyết kịp thời những vướng mắc về kỹ thuật công nghệ phát sinh; công tác quản lý và điều hành sản xuất được quan tâm thường xuyên, từ những vấn đề cụ thể tác động trực tiếp tới năng suất, chất lượng và hiệu quả SXKD; như: bố trí sắp xếp lao động từng vị trí trong và ngoài dây chuyền, thực hiện giám sát qui trình phối liệu nguyên liệu từng loại sản phẩm chặt chẽ, thường xuyên giám sát việc sử dụng điện, hơi, nước,... tới từng ca sản xuất. Công tác quản lý luôn gắn với công tác thi đua; động viên và khen thưởng kịp thời cho những tập thể và cá nhân làm tốt.

- Công tác tổ chức và quản lý lao động: thực hiện định biên và sắp xếp lại lao động theo hướng giảm tối đa lao động gián tiếp và phục vụ tại các phòng ban; cân trọng rà soát, sắp xếp lại từng vị trí của cả ba xí nghiệp thuộc khối sản xuất; Tăng

cường xiết chặt kỷ cương, kỷ luật lao động toàn Công ty, hàng tháng tiến hành phân loại lao động ABC chặt chẽ, làm cơ sở để trả lương cho người lao động.

- Công tác quản lý thiết bị công nghệ được quan tâm, đặc biệt là những thiết bị chính trong dây chuyền; sửa chữa, thay thế kịp thời những chi tiết thiết bị hỏng hóc, thường xuyên quan tâm tới công tác bảo dưỡng thiết bị.

- Tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm dọc tuyến; giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên, nhiên liệu, vật tư, hóa chất đầu vào, để góp phần ổn định chất lượng sản phẩm đầu ra;

2.3- Công tác thị trường, tiêu thụ sản phẩm và quan hệ khách hàng

- Năm 2017, Công ty tiếp tục giữ vững và có phần mở rộng thêm mạng lưới tiêu thụ sản phẩm; Tiếp tục thực hiện đồng thời hai kênh phân phối: vừa bán qua hệ thống đại lý và các nhà thương mại hai chiều, vừa bán cho khách hàng trực tiếp sản xuất; Tiếp tục thực hiện chính sách giá bán linh hoạt cho từng khách hàng, từng vùng miền, từng thời điểm, nên đã tạo được sức cạnh tranh so với giá bán sản phẩm cùng loại trên thị trường; Việc tăng, giảm giá bán được tiến hành thận trọng, có sự trao đổi mở với đối tác trước khi ra quyết định, không áp dụng chính sách giá bán chộp giật, nên đã tạo được sự đồng thuận, hợp tác và tin tưởng cao của khách hàng.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương đa dạng hóa mặt hàng, lấy những mặt hàng chủ đạo có thế mạnh, có hiệu quả làm điểm tựa, để tăng hiệu quả SXKD; Hiện tại tất cả các loại sản phẩm của Công ty đều được khách hàng và thị trường chấp nhận.

- Công tác quan hệ khách hàng, thực hiện dịch vụ sau bán hàng tiếp tục được đề cao; mọi vướng mắc và khiếu nại của khách hàng đều được Công ty xem xét và giải quyết nhanh trên quan điểm chia sẻ và hạn chế tối đa thiệt hại cho cả bên mua và bên bán. Quan hệ khách hàng trước, trong và sau bán hàng chân thành và thực chất đã tạo sự hài lòng cho bạn hàng, góp phần nâng cao thương hiệu và uy tín của Doanh nghiệp.

3- Công tác lao động tiền lương và thực hiện chế độ đối với người lao động

Trong năm 2017, ban Giám đốc Công ty đã tiếp tục triển khai thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐQT liên quan đến lĩnh vực quản lý lao động, tiền lương; thực hiện nghiêm túc Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Thất nghiệp, Luật ATVSLĐ,...; cụ thể như sau:

- Thực hiện chi trả tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp ca 3 độc hại, thu nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động theo đúng thang bảng lương đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước và qui chế trả lương của Công ty;

- Tiếp tục thực hiện đào tạo, nâng lương, nâng bậc cho người lao động;

- Cấp phát trang thiết bị bảo hộ cho người lao động phù hợp thực tế làm việc; Duy trì tốt bữa ăn giữa ca, đảm bảo VSATTP; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động đúng qui định.

- Giải quyết thủ tục và thực hiện chế độ chính sách cho số lao động xin chấm dứt hợp đồng đúng luật và kịp thời.

600
ĐƠN
ĐÓP
GI
IẾT
TRÍ -

Trong năm 2017, số lao động của Công ty tăng 02 người, giảm 43 người(xin chấm dứt HĐ lao động). Thời điểm hiện tại, tổng số lao động không xác định thời hạn của Công ty là: 500 người.

4 - Công tác quản trị tài chính, hạch toán kế toán và kiểm toán

- Thực hiện nghiêm túc Luật Kế toán và các quy định về quản lý Tài chính theo qui định của pháp luật hiện hành; Tổ chức hạch toán kịp thời, chính xác và đúng chế độ quy định; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện giao dịch cổ phiếu trên sàn Up-Com theo nghị quyết của ĐHCĐ và đúng luật; Công khai minh bạch thông tin về tài chính theo qui định; Bảo toàn tốt phần vốn Nhà nước và vốn của các Cổ đông khác tại Doanh nghiệp.

- Lo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn đúng mục đích; Thực hiện công tác đầu tư.XDCB chặt chẽ, tiết kiệm vốn, hiệu quả sử dụng vốn cao và đúng qui định;

- Nộp ngân sách và đóng bảo hiểm cho người lao động đúng luật; Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp về tài chính cho người lao động trong Công ty và các cổ đông của Doanh nghiệp.

5 - Công tác cung ứng vật tư, nguyên liệu

Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ trương và nghị quyết của HĐQT về công tác cung hàng hóa và dịch vụ đầu vào; cụ thể:

- Duy trì tốt hệ thống những nhà cung cấp truyền thống, tin cậy, có năng lực tài chính, có tinh thần hợp tác gắn bó lâu dài với Doanh nghiệp.

- Công tác cung ứng nguyên liệu chính, vật liệu phụ, vật tư hóa chất nhập khẩu và nội địa giá cả hợp lý so với mặt bằng giá trên thị trường, đáp ứng đủ cho sản xuất và luôn đảm bảo mức dự trữ an toàn;

- Công tác cung ứng được thực hiện đúng quy trình và đảm bảo thủ tục pháp lý; Toàn bộ hàng hoá đầu vào được kiểm tra chất lượng chặt chẽ, đảm bảo thuận tiện cho khách hàng, không có tiêu cực trong khâu mua hàng.

6 – Công tác đầu tư XDCB

- Trong năm 2017, thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Công ty đã thực hiện quyết toán đầu tư và đưa vào sử dụng những tài sản sau:

+ Hệ thống thiết bị sàng, lọc cát dây chuyền chuẩn bị bột OCC – Xí nghiệp Giấy số II; Tổng Giá trị quyết toán: trên 5,5 tỷ đồng;

+ Hệ thống biến tần Máy xeo số 3 - Xí nghiệp Giấy số II; Tổng Giá trị quyết toán: 3,0 tỷ đồng;

+ “Hồ Điều hòa” thuộc hệ thống xử lý nước thải – Xí nghiệp Giấy số II; Giá trị quyết toán là: 1,431 tỷ đồng;

+ Hệ thống xử lý nước thải cải tạo nâng cấp; Tổng Giá trị đầu tư theo hợp đồng là: 1,870 tỷ đồng đã hoàn thiện, đang vận hành, hiệu chỉnh để quyết toán;

+ Mua sắm phương tiện xe cơ giới; Tổng giá trị đầu tư là: 2,65 tỷ đồng;

Tổng giá trị tài sản đầu tư trong năm 2017 là: trên 13,2 tỷ đồng;

7- Công tác bảo vệ Môi trường

1072
GT
H
Y
TR
T.PH

Năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện nghiêm túc các qui định của Luật Bảo vệ Môi trường; Toàn bộ rác thải thông thường phát sinh trong quá trình sản xuất đều được thu gom và xử lý, không để phát tán ra môi trường; Toàn bộ nước thải của hai xí nghiệp đều được xử lý đúng qui trình bởi hệ thống xử lý nước thải đã cải tạo nâng cấp, chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt chuẩn theo qui định hiện hành; Công ty đã chú trọng sử dụng nước tuần hoàn trong sản xuất, để giảm tối đa lượng nước thải sau xử lý ra môi trường; Toàn bộ khí thải lò hơi trước khi thải ra môi trường đều được qua hệ thống lọc nước, nên luôn nằm trong tiêu chuẩn cho phép.

Với mục tiêu phấn đấu là môi trường làm việc của người lao động ngày càng được cải thiện, Công ty đã và đang tiếp tục đầu tư cho cơ sở hạ tầng, tiếp tục bê tông hóa hệ thống mương rãnh thoát nước, cải tạo đường bê tông nội bộ, trồng và chăm sóc cây xanh, góp phần giữ sạch cảnh quan môi trường trong Công ty và địa bàn chung trong khu vực.

8- Công tác An ninh trật tự, An toàn VSLĐ, phòng chống cháy nổ;

Năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện tốt Luật giáo dục Quốc phòng và An ninh; Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện cho lực lượng tự vệ của Doanh nghiệp đúng nội dung chương trình BCH Thành đội Việt Trì và Tỉnh đội Phú Thọ đã phê duyệt; Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ và công tác ANTT chung trên địa bàn;

- Thực hiện tốt Luật ATVSLĐ, PCCC; Trong năm không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng và không phát sinh vụ việc cháy, nổ;

* **Đánh giá chung về kết quả hoạt động SXKD:** Năm 2017, ban Giám đốc Công ty đã tiếp tục thực hiện tốt chủ trương và nghị quyết của ĐHCĐ và của HĐQT, hoàn thành toàn diện tất cả các chỉ tiêu về SXKD; Công tác quản trị, quản lý, điều hành cả ba lĩnh vực: Sản xuất - Kinh doanh - Tài chính trong Doanh nghiệp ngày càng chặt chẽ, đồng bộ và hoàn thiện; Sản lượng và doanh thu đạt cao nhất từ trước tới nay, hiệu quả SXKD cao; Việc làm của người lao động được đảm bảo, thu nhập được nâng cao, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, thực hiện được nghĩa vụ với các cổ đông; Thị trường tiêu thụ sản phẩm được giữ vững và từng bước được mở rộng; Uy tín và thương hiệu của Doanh nghiệp tiếp tục được nâng cao.

*** Một số tồn tại và hạn chế:**

- Do thị trường giấy lẻ OCC phế liệu khu vực và thế giới có nhiều diễn biến bất thường và khó lường, để có thể chủ động nguồn cung ứng cho sản xuất, Công ty buộc phải tăng mức dự trữ khi giá trên thị trường đứng ở mức thấp, công tác bảo quản và luân chuyển nguyên liệu vào sản xuất gặp nhiều khó khăn, vì vậy đã bộc lộ những hạn chế nhất định trong bảo toàn chất lượng và kiểm kê hàng tồn kho;

- Chưa tìm được giải pháp để thu hồi được công nợ của Công ty TNHH Hòa Bình(số tiền 11.422 tỷ đồng) và công nợ của HTX In Minh Khai(số tiền 1,884 tỷ đồng);

- Sự phối kết hợp trong công tác quản lý, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị công nghệ giữa ba Xí nghiệp và phòng Kỹ thuật một số thời điểm chưa thật sự gắn kết chặt chẽ;

- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm của hai xí nghiệp và phòng Kỹ thuật đôi lúc vẫn chưa bắt kịp được với diễn biến sản xuất; nên còn tiềm ẩn lỗi về chất lượng, ngay cả với những sản phẩm có thương hiệu của Công ty;

- Nguy cơ xảy ra mất an toàn lao động trong sản xuất do lỗi chủ quan, thiếu cẩn trọng của người lao động vẫn còn cao;

III – KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1- Những chỉ tiêu chủ yếu:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ: ≥ 80.000 tấn(XN1: ≥ 28.000 tấn;
XN2: ≥ 52.000 tấn);
- Doanh thu: ≥ 1000 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: ≥ 16 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: Theo luật định;
- Thu nhập bình quân phần đầu: ≥ 8 tr.đ/người/tháng;
- Cổ tức: $\geq 10\%$ /CP;

3- Một số giải pháp cơ bản để thực hiện mục tiêu

3.1- Giải pháp trong lĩnh vực tổ chức sản xuất:

- Tập trung quản lý và điều hành sản xuất, trọng tâm gồm những vấn đề sau:
+ Tiếp tục sản xuất đa dạng hóa mặt hàng, lựa chọn mặt hàng sản xuất cho từng dây chuyền hợp lý, để vừa giữ ổn định chất lượng, vừa nâng được sản lượng khi thị trường tạo cơ hội.

+ Tiếp tục quan tâm và đi sâu vào tìm giải pháp tiết kiệm chi phí điện, hơi, nước, hóa chất trắng, phẩm,... ở mức hợp lý nhất; gắn với công tác thi đua khen thưởng cho các bộ phận và cá nhân làm tốt và có tinh thần trách nhiệm cao;

+ Vận hành tốt hệ thống xử lý nước thải; Dùng tối đa nước tái sử dụng để giảm chi phí xử lý nước và giảm giá thành sản phẩm.

- Các xí nghiệp thuộc khối sản xuất và phòng Kỹ thuật phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị trên dây chuyền; đặc biệt quan tâm tới thiết bị điện, thiết bị hệ thống chuẩn bị bột và thiết bị máy xeo,... để đảm bảo cho tất cả các thiết bị hoạt động đạt độ ổn định cao nhất;

3.2- Giải pháp trong lĩnh vực Kinh doanh – Tài chính:

- Về công tác cung ứng nguyên liệu chính và nhiên liệu: Giữ vững và mở rộng thị trường cung cấp nguyên liệu nội địa và nhiên liệu đốt lò; Nắm chắc thông tin thị trường cung ứng lẻ ngoài, để chủ động nguồn, số lượng và tiến độ cung ứng với giá mua hợp lý nhất và duy trì mức dự trữ hợp lý nhất.

- Về công tác thị trường và xây dựng kế hoạch sản xuất: thường xuyên bám sát thị trường, bám sát khách hàng, nắm bắt chính xác, kịp thời nhu cầu của khách hàng và diễn biến của thị trường về giá cả, về sản phẩm cạnh tranh, để xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch mặt hàng sát với nhu cầu của thị trường, tạo thế chủ động cao nhất cho hai xí nghiệp tổ chức sản xuất.

- Về công tác tiêu thụ sản phẩm: Tiếp tục thực hiện đồng thời hai kênh phân phối, vừa bán qua mạng lưới khách hàng thương mại, vừa bán cho những khách hàng trực tiếp sản xuất, vừa quyết tâm giữ khách hàng truyền thống, vừa tích cực tìm kiếm khách hàng mới tiềm năng, tích cực mở rộng thị trường, để tăng sản

lượng tiêu thụ; Tiếp tục thực hiện chính sách giá bán sản phẩm linh hoạt cho từng khách hàng, phù hợp sự biến động của thị trường.

- *Về công tác quan hệ khách hàng:* Duy trì mối quan hệ hợp tác chân thành với khách hàng, thực hiện dịch vụ bán hàng nhanh chóng và thuận tiện, giải quyết mọi vướng mắc và khiếu nại phát sinh nhanh chóng trên quan điểm: tôn trọng, hợp tác và chia sẻ, để giảm thiểu tối đa thiệt hại cho cả hai bên; Tiếp tục chú trọng thực hiện trao đổi thông tin trực tiếp, hai chiều với khách hàng, để tạo mối quan hệ kinh doanh chân thành, tin tưởng và lâu bền.

- *Về công tác quản trị tài chính:* thực hiện thoái hết phần vốn nhà nước còn lại tại Doanh nghiệp, để hoàn toàn tự chủ trong SXKD và đầu tư; tìm kiếm nguồn vốn vay với lãi suất hợp lý nhất để giảm chi phí lãi vay; tích cực tổ chức thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, để tăng hiệu quả SXKD.

3.3- Về đầu tư:

- + Máy lọc đĩa; Giá trị đầu tư theo Hợp đồng đã ký là: 7 tỷ đồng;
- + Lò hơi Biomass 20 tấn/giờ; Giá dự toán theo Hợp đồng đã ký là: 11,39 tỷ đồng
- + Nhà nồi hơi hỗn hợp mở rộng và nhà nồi hơi Biomass; Giá dự toán theo hợp đồng đã ký là: 7,5 tỷ đồng(chưa tính chi phí để đổ bê tông nền nhà xưởng).
- + Hệ thống thiết bị lò sấy đồng bộ về cơ khí và kết nối chuyển động; khung giá đỡ và băng máy hệ thống ép keo, để cải tạo nâng công suất máy Xeo số 1; Giá trị đầu tư theo hợp đồng đã ký là: 15,10 tỷ đồng;

IV- KẾT LUẬN

Vượt qua những diễn biến khó lường của thị trường, hoạt động SXKD của Công ty năm 2017 đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông và Nghị quyết HĐQT Công ty đã đề ra; Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, thu nhập của người lao động và lợi tức của các cổ đông tiếp tục được duy trì ở mức cao, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, người lao động và các cổ đông; thị trường tiêu thụ được giữ vững và mở rộng, mối quan hệ với bạn hàng ngày càng bền chặt, uy tín, thương hiệu và văn hóa Doanh nghiệp được tiếp tục nâng cao. Kết quả hoạt động SXKD mà Doanh nghiệp đạt được trên đây chính là kết quả của sự cố gắng, nỗ lực, đồng thuận của HĐQT, ban Giám đốc trong quá trình quản trị, quản lý và điều hành đồng bộ cả ba lĩnh vực: Sản xuất - Kinh doanh - Tài chính, đó còn là kết quả của sự đồng thuận, ủng hộ, quyết tâm vượt qua khó khăn của tập thể người lao động, của các cổ đông và sự hợp tác chân thành của tất cả các bạn hàng trong năm vừa qua.

Công ty rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự đồng thuận, ủng hộ cao hơn nữa của các Quý Cổ đông trong năm kế hoạch 2018.

TỔNG GIÁM ĐỐC



7

Nguyễn Văn Hiến

Số: 03/TTr-HĐQT

Việt Trì, ngày 28 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì

Hội đồng quản trị Công ty CP Giấy Việt Trì kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC tiến hành kiểm toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty CP Giấy Việt Trì công bố thông tin theo quy định. Các Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Giám đốc
- (2) Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2017
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2017

Trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (VNĐ) |
|-----|---|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 532.684.780.277 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu: | 97.902.173.528 |
| 2.1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 73.450.000.000 |
| 2.2 | Quỹ đầu tư phát triển | 8.114.539.672 |
| 2.4 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 16.337.633.856 |
| 3 | Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.156.029.395.230 |
| 3.1 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 2.823.399.445 |
| 3.2 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.153.205.995.785 |



| | | |
|-----|-----------------------------------|-------------------|
| 3.3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 123.215.452 |
| 3.4 | Thu nhập khác | 3.925.935.636 |
| 4 | Tổng chi phí | 1.136.824.383.101 |
| 4.1 | Giá vốn hàng bán | 1.056.375.295.689 |
| 4.2 | Chi phí tài chính | 29.017.999.103 |
| 4.3 | Chi phí bán hàng | 22.683.405.335 |
| 4.4 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 28.151.306.181 |
| 4.5 | Chi phí khác | 596.376.793 |
| 5 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 20.430.763.772 |
| 6 | Thuế thu nhập DN hiện hành (20%) | 4.093.129.916 |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN: | 16.337.633.856 |
| 8 | Lãi cơ bản/ 01 cổ phiếu | 2.224 |

Trên đây là nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 xem xét thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- Lưu TCHC, HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hiện



Số: 04/TTr – HĐQT

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017;
Kế hoạch lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT TRÌ

- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì ;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì thông qua.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền |
|-----|---|------|----------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 | đồng | 20.430.763.772 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 | đồng | 4.093.129.916 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 | đồng | 16.337.633.856 |
| 4 | Chi cổ tức năm 2017 (tỷ lệ 20 % / năm) | đồng | 14.690.000.000 |
| 5 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2017 (7,05 %) LNST | đồng | 1.151.633.856 |
| 7 | Thưởng ban quản lý điều hành năm 2017 | đồng | 496.000.000 |

II. Chia cổ tức năm 2017:

1. Căn cứ để xác định chia cổ tức năm 2017:
 - Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và BCTC đã được kiểm toán
2. Hình thức trả: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (VND) với tỷ lệ 20% năm
3. Thời gian trả cổ tức : Dự kiến trong Quý 2 năm 2018

III- Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2018

- Lợi nhuận: ≥ 16 tỷ đồng
- Cổ tức: $\geq 10\%$ năm



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018 ủy quyền cho HĐQT Công ty tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh quyết định chỉnh sửa kế hoạch lợi nhuận và tạm ứng cổ tức năm 2018 và thực hiện việc chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.

Trên đây là kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017; Kế hoạch lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018

Trân trọng kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hiện



BÁO CÁO

Về việc : Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính trình: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 QH 13 đã được Quốc hội nước CHXNCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì báo cáo và đề xuất mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty như sau:

1- Thù lao của Chủ Tịch HĐQT, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2017 như sau:

+ Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký được hưởng thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

- Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng
- Các Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Các thành viên ban kiểm soát, Thư ký công ty : 2.500.000 đồng/người/tháng.

Tổng cộng năm 2017 : 387.000.000 đồng

2- Dự kiến mức chi Thù lao của Chủ tịch HĐQT, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018 Đề nghị ĐH thông qua như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 - 9.000.000 đồng/người/tháng
- Các TV HĐQT- Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 - 7.000.000 đồng/ người/tháng
- Các thành viên BKS, Thư ký công ty : 3.000.000 - 5.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hiện

Số: 06 /TTr-HĐQT

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số: 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Giấy Việt Trì.

Căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty và theo ý kiến tham gia của các thành viên HĐQT họp ngày 06/03/2018 về việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc theo quy định tại nghị định số: 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Kính trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC, HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hiện

Số: 08 /BC-HĐQT

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO**Của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Giấy Việt Trì
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

Kính thưa: - Quý Cổ đông
- Đại biểu Đại diện Cổ đông

Thay mặt HĐQT Công ty CP Giấy Việt Trì, Tôi xin trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017:**1. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Các chỉ tiêu đạt được:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2017 | Thực hiện 2017 | % so với KH |
|----|---------------|---------------|----------------------|----------------|-------------|
| 1 | Sản lượng | Tấn | 75.000 | 87.530 | 116,7% |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đ | 868 | 1.156 | 133% |
| 3 | Lợi nhuận | Tỷ đ | 15,5 | 20,43 | 131,8% |
| 4 | Thu nhập bq | đ/người/tháng | 7.500 | 8.500 | 113,5% |
| 5 | Cổ tức | | ≥ lãi xuất ngân hàng | 20%/CP | 181% |
| 6 | Nộp ngân sách | Tỷ đ | 26 | 34,68 | 144% |

- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh đã được Ông Đặng Văn Sơn - UVHĐQT - Phó Tổng Giám Đốc thay mặt Chủ tọa đã trình bày trước Đại hội. Kết quả cho thấy các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và thu nhập của cổ đông và người lao động... đều đạt và vượt kế hoạch (Đặc biệt là giữ được thu nhập và cổ tức ở mức khá cao so với mặt bằng chung Thành phố Việt Trì).

2. Về công tác tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và các số liệu tài chính khác do Bà Lê thị Minh Loan - UVHĐQT - Kế toán trưởng đã trình bày.

Nhiều năm qua Cục thuế Tỉnh Phú Thọ và các đơn vị kiểm toán độc lập đều đánh giá tốt về công tác tài chính doanh nghiệp và chấp hành thuế của Công ty.

3. Về công tác Đầu tư và Xây dựng:

Trong năm 2017 xong xong với việc điều hành SXKD. Công ty đã đầu tư thành công nhiều hạng mục quan trọng như:

- Đầu năm 2017 tiếp tục đầu tư nâng cấp, cải tạo hệ thống chuẩn bị bột Xí nghiệp giấy số 2 đã đạt kết quả tốt, thành công khá toàn diện: Nâng công suất chuẩn bị bột, khắc phục được tình trạng đuôi bột cho xeo; giảm định mức điện từ 10 ÷ 15%; thay đổi hẳn ý thức người lao động về xả thải, về vận hành hệ thống làm sạch bột đúng quy trình kỹ thuật.

- Cuối năm 2016, đầu năm 2017 Công ty đã triển khai đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải từ nguyên tắc dòng liên tục sang gián đoạn để xử lý hệ thống vi sinh làm việc tối ưu nhất, toàn bộ nguồn thải được tập trung xử lý tiếp tại hồ điều hòa. Có thể nói đây là quyết định quan trọng và đúng hướng để Công ty tiếp tục sản xuất kinh doanh thân thiện với môi trường và thực hiện nghiêm túc chất lượng xả thải. Đầu tư thiết bị quan trắc môi trường.

- Cuối năm 2017 đầu tư thêm lò hơi số 4 và đưa vào sử dụng trong quý 2/2018; đầu tư nhà kho chứa nguyên liệu đốt lò; Hội đồng quản trị thống nhất tiếp tục đầu tư cải tạo máy xeo số 1 để nâng công suất công ty lên 100.000 tấn giấy vào những năm tiếp theo;

- Trong năm 2017 đã đầu tư mua mới 2 xe cơ giới, hệ thống biên tần máy xeo 3, cấp ép dự phòng máy xeo 3; từng bước nâng cấp, sửa chữa, cải tạo cơ sở hạ tầng, đường xá, nhà xưởng và các công trình công cộng.

Có thể nói các hạng mục đầu tư và xây dựng 2017 là đúng hướng và thiết thực. Tạo cho Công ty có hệ thống thiết bị ngày càng đồng bộ và hoàn chỉnh, được các cổ đông, người lao động đánh giá cao về hiệu quả đầu tư, tính thực tế cao, đúng hướng.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT.

1- Kết quả hoạt động của HĐQT

HĐQT là cơ quan quản lý của Công ty cổ phần, trong quá trình thực hiện chức năng và nhiệm vụ quản lý, HĐQT luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết, quyết định của HĐQT, duy trì chế độ họp 1 lần/quý để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và ra nghị quyết cho thời gian sau, đồng thời để Ban Tổng Giám đốc báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và những hoạt động khác trong Công ty.

Năm 2017 HĐQT đã họp 05 lần, trong các kỳ họp ngoài thành phần là HĐQT, nhiều kỳ họp cần bàn cụ thể về công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư. HĐQT đã họp mở rộng có sự tham gia của Chủ tịch Công đoàn công ty, Trưởng Ban kiểm soát và Giám đốc các Xí nghiệp, các phòng chức năng. Ngoài ra HĐQT



thường xuyên trao đổi thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các cuộc họp, tất cả các thành viên đều dự họp đầy đủ và được triệu tập theo đúng quy định, nội dung họp được Chủ tịch chuẩn bị chu đáo và trình bày tại cuộc họp; tất cả các thành viên đều có ý kiến và đồng thuận thống nhất cao.

Trong năm qua Hội đồng Quản trị đã quyết định kiện toàn lại tổ chức và nhân sự: Sáp nhập phòng TCLĐ và Hành chính thành phòng TCHC; sáp nhập phòng KTCN và phòng KTCĐ thành phòng Kỹ thuật; nhập bộ phận Kho và phòng Kinh doanh; bố trí, sắp xếp lại lao động cho phù hợp; sửa đổi bổ sung quy chế phân phối tiền lương, có chế độ đãi ngộ phù hợp với người lao động có nhiều đóng góp vào hiệu quả SXKD. Ra nghị quyết về: Quản trị VTNL, quản trị doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm cá nhân của CBQL trong công tác điều hành và xây dựng cơ chế khuyến khích CBQL hoàn thành tốt nhiệm vụ; duy trì, thực hiện nghiêm nội quy lao động; hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng hệ thống xử lý môi trường, hồ điều hòa trong năm 2017; cải tạo, đầu tư mới lò hơi, nhà xưởng, đầu tư chiều sâu thiết bị để nâng công suất...

* Đánh giá: HĐQT đã đồng thuận, quyết tâm cao, bám sát sản xuất kinh doanh, đưa ra nhiều giải pháp nhanh và hiệu quả phù hợp với vận động thị trường. Trong năm 2017 thị trường có nhiều biến động khó lường, nhưng HĐQT Công ty đã chỉ đạo và điều hành sản xuất bán hàng tốt, kết quả sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác trong quản trị Doanh nghiệp cho thấy HĐQT và Ban điều hành đã và đang lãnh đạo, điều hành Công ty hướng tới mục tiêu.

- Phát triển ổn định và bền vững;
- Xây dựng mối quan hệ bạn hàng bền chắc, đề cao văn hóa kinh doanh và văn hóa Doanh nghiệp.
- Quyết tâm từng bước nâng cao uy tín của Doanh nghiệp thông qua chất lượng sản phẩm, giá cả và dịch vụ bán hàng.

2- Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT

HĐQT có 5 người và đang làm việc trực tiếp tại Công ty. Các chế độ tiền lương, tiền thưởng của thành viên HĐQT thực hiện theo quy chế trả lương của Công ty. Thù lao của các thành viên HĐQT trong năm 2017: Chủ tịch HĐQT 6.000.000 đồng/tháng, thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng.

3- Kết quả giám sát với Tổng giám đốc và ban điều hành.

Ngoài hoạt động của Ban Kiểm soát, HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD phối hợp với BCH Công đoàn củng cố lại mạng lưới kiểm tra, kiểm soát. Mở Hội nghị Người lao động, xây dựng, bổ sung thỏa ước lao động, nội quy lao động.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý, quy chế tổ chức, quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong toàn Công ty để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

Để nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành Công ty HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Vì vậy không để xảy ra tình trạng va chạm về thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ cũng như bất đồng trong điều hành công việc.

Đội ngũ Cán bộ quản lý, điều hành các cấp có nhiều cố gắng, tận tâm với công việc, đây là yếu tố quan trọng tạo nên thành công trong năm qua, có nhiều cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật bám thị trường, bám sản xuất, giành nhiều thời gian cho công việc chung.

Tổng giám đốc và Ban điều hành năm 2017 đã hoạt thành tốt yêu cầu và nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 biểu quyết thông qua và triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đánh giá kết quả năm 2017, Tổng Công ty Giấy Việt Nam xếp Công ty CP Giấy Việt Trì là doanh nghiệp có Kết quả SXKD và điều hành Doanh nghiệp tốt nhất.

4- Thực hiện trách nhiệm với cổ đông.

- Bảo toàn và phát triển vốn; cổ tức năm 2017 đạt mức cao (dự kiến 20%)
- Chỉ đạo, giám sát ban điều hành hoạt động có hiệu quả
- Công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông theo quy định
- Trình đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền
- Họp ĐHĐCĐ hàng năm theo đúng quy định.

*** Những điểm yếu cần rút kinh nghiệm:**

1- HĐQT, Ban điều hành chưa quyết liệt với các hành vi làm liều, làm ẩu, năng suất lao động và chất lượng sản phẩm kém.

2- Công tác quản lý công nợ chưa tốt, một số khách hàng còn có công nợ lớn, tiềm ẩn rủi ro cao, kéo dài.

3- Nhìn tổng thể hoạt động của Công ty vẫn mang dáng dấp của Doanh nghiệp Nhà nước thậm chí là còn thể hiện một số nét thời bao cấp. Có Cán bộ và Cổ đông còn chưa thấy hết nhiệm vụ và trách nhiệm với công việc, công ty.

III- ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2018:

- Sản xuất và tiêu thụ ≥ 80.000 tấn giấy các loại
- Doanh thu ≥ 1.000 tỷ đồng
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước.
- Thu nhập bình quân $\geq 8.000.000$ đồng/người/tháng.
- Cổ tức $\geq 10\%/CP$.
- Một số định hướng lớn đầu tư, sửa chữa lớn năm 2018
- + Tiếp tục hoàn thiện đầu tư lò hơi số 4 và kho chứa nguyên liệu, nhà lò.

+ Đầu tư cải tạo máy xeo 1 để nâng công suất lên 45.000 đến 50.000 tấn năm.

Để trở thành Công ty sản xuất Giấy lớn có uy tín trên thị trường giấy bao bì chất lượng cao ở phía bắc. Trong những năm tới Công ty bắt buộc phải đầu tư chiều sâu, nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm. Gia tăng sản lượng, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là DL-C, KR-L. Bán hàng, giữ bạn hàng, mở rộng thị trường, quay vòng vốn nhanh đồng thời đa dạng hóa mặt hàng, làm tốt công tác thị trường, rút kinh nghiệm sâu sắc những yếu điểm về công tác quản lý, điều hành công tác quản trị, quản lý của HĐQT.

Kính thưa các cổ đông và Đại diện Cổ đông

Những thành tích và kết quả sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty đã đạt được trong năm 2017 là đáng trân trọng và tự hào. Công ty CP Giấy Việt Trì ngày càng có uy tín về thương hiệu, trình độ quản lý, điều hành của HĐQT ngày càng hoàn thiện và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Tuy nhiên chặng đường phía trước của chúng ta còn nhiều khó khăn, hiệu quả kinh doanh phụ thuộc nhiều vào yếu tố xuất nhập khẩu vì hầu hết là hóa chất đều nhập khẩu, thị trường trong nước cạnh tranh gay gắt và thiếu lành mạnh. HĐQT đề nghị các cổ đông và đại diện cổ đông hiểu rõ thuận lợi và khó khăn của Công ty, cùng nhau đoàn kết xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt HĐQT xin được gửi tới các đồng chí trong BCH Đảng ủy, BCH Công đoàn, Lãnh đạo các Đoàn thể quần chúng, Ban điều hành, Ban Kiểm soát cùng toàn thể các cổ đông, đặc biệt là các cổ đông đang trực tiếp lao động sản xuất tại Công ty lời cảm ơn trân trọng vì sự đóng góp và đồng thuận của các đồng chí với sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hiện



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Việt Trì, ngày 12 tháng 03 năm 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Số: /2018/BC-BKS



BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

(Tại cuộc họp Đại hội cổ đông 2018)

Kính thưa: Ông chủ tọa đại hội,

Kính thưa quý vị cổ đông và đại diện cổ đông.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì;
- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm Soát năm 2017.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại Hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2017 như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tại đại hội cổ đông thường niên 2017 đã bầu bổ sung ông Cao Cường vào ban kiểm soát, Hiện tại ban kiểm soát có 03 người Ông Nguyễn Công Thành, ông Hoàng Văn Nam và ông Cao Cường

Trong năm 2017 Ban Kiểm soát họp 3 kỳ để kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì: Kiểm tra BCTC các quý, năm 2017, báo cáo trình đại hội đồng cổ đông năm 2018.

- Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội cổ đông năm 2017, giám sát Hội Đồng Quản Trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.



- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh nhằm ngăn ngừa phát hiện những rủi ro, thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành chế độ công tác hạch toán kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý, năm 2017.

- Giám sát việc thực thi, công khai thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

PHẦN II

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

I BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

| A TÀI SẢN | ĐVT(VN đồng) | Ghi chú |
|---|------------------------|---------|
| I Tài sản ngắn hạn | 397.041.125.413 | |
| Trong đó : Tiền và các khoản tương đương tiền | 19.854.015.985 | |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 163.959.448.271 | |
| Hàng tồn kho | 210.893.005.772 | |
| Tài sản ngắn hạn khác | 2.334.655.385 | |
| II Tài sản dài hạn | 135.643.654.864 | |
| Trong đó : Tài sản cố định | 117.705.726.321 | |
| Tài sản dài hạn khác | 17.178.559.271 | |
| Tài sản dở dang dài hạn | 759.369.272 | |
| Tổng cộng tài sản | 532.684.780.277 | |
| B NGUỒN VỐN | | |
| I Nợ phải trả | 434.782.606.749 | |
| Trong đó : Nợ ngắn hạn | 403.529.002.626 | |
| Nợ dài hạn | 31.253.604.123 | |
| II Vốn chủ sở hữu | 97.902.173.528 | |
| Trong đó : Vốn chủ sở hữu | 97.902.173.528 | |
| Tổng cộng nguồn vốn | 532.684.780.277 | |

60
 CÔNG
 C
 VII
 ET 1

II BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD

Đơn vị tính: VN Đồng

| | |
|---|--------------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.156.029.395.230 |
| 1.1 Các khoản giảm trừ doanh thu | 2.823.399.445 |
| 1.2 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.153.205.995.785 |
| 1.3 Doanh thu từ hoạt động tài chính | 123.215.452 |
| 1.4 Thu nhập khác | 3.925.935.636 |
| 1.5 Tổng doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.157.255.146.873 |
| 2 Tổng Chi phí năm 2015 | 1.136.824.383.101 |
| Trong đó: | |
| 2.1 Giá vốn hàng bán | 1.056.375.295.689 |
| 2.2 Chi phí bán hàng | 22.683.405.335 |
| 2.3 Chi phí quản lý doanh nghiệp | 28.151.306.181 |
| 2.4 Chi phí tài chính | 29.017.999.103 |
| 2.5 Chi phí khác | 596.376.793 |
| 3 Kết quả kinh doanh | |
| 3.1 Tổng doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.157.255.146.873 |
| 3.2 Tổng chi phí | 1.136.824.383.101 |
| 3.3 Lợi nhuận kế toán trước thuế | 20.430.763.772 |
| Trong đó Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 17.101.204.929 |
| Lợi nhuận khác | 3.329.558.843 |
| 3.4 Thuế TNDN hiện hành | 4.093.129.916 |
| 3.5 Lợi nhuận sau thuế | 16.337.633.856 |
| 3.6 Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 2.224 |

PHẦN III

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. ĐÁNH GIÁ CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CÁCH THỨC QUẢN LÝ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban kiểm soát cơ bản đồng thuận với đánh giá của Tổng giám đốc về tổng quan các hoạt động của Công ty trong năm 2017

1. Công tác tổ chức nhân sự, hành chính quản trị:

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ trong năm 2017, đều được Ban điều hành thực hiện đúng quy trình và thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Các trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được TGD trình xin ý kiến HĐQT kịp thời và đúng quy định.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2017, qua kiểm tra cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng theo kế hoạch đã định trường hợp có thay đổi kế hoạch đều được đề xuất bàn thảo và được hội đồng quản trị phê chuẩn.

- Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nội quy, quy chế của Công ty và nghị quyết của đại hội cổ đông.

- Ban tổng giám đốc đã thường xuyên chỉ đạo phòng kinh doanh liên tục bám sát thị trường nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng để xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch mặt hàng phù hợp với khả năng hấp thụ của thị trường

- Kết quả kinh doanh năm 2017 của Công ty:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ **1.156.029.395.230** đồng tăng 27,2% so với năm 2016, so với kế hoạch tăng 33 % .

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 20,430 tỷ đồng tăng **33,2%** so với năm 2016 (LN năm 2016 là **15,331** tỷ đồng), so với kế hoạch tăng 31,8%

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu **2,224**

3. Hoạt động tài chính – thống kê:

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ chế độ kế toán chuẩn mực kế toán thu thập và sử lý thông tin và tập hợp các báo cáo định kỳ theo đúng quy định hiện hành.

- Các báo cáo tài chính, báo cáo thuế và các báo cáo có liên quan theo định kỳ đều được lập và gửi kịp thời theo quy định của UBCKNN

- Việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập được thực hiện đúng quy định tại điều lệ Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2017

- Ban Kiểm soát thống nhất về số liệu các chỉ tiêu đã lập và trình bày trên báo cáo tài chính của năm 2017 kết thúc vào thời điểm 31/12/2017.

10
10
H
A
11

4. Hoạt động của Ban điều hành:

- Trong năm 2017 ban điều hành đã duy trì tốt chế độ giao ban hàng ngày hàng tuần và họp sơ kết sản xuất hàng tháng, quý. Công tác quản lý luôn gắn với công tác thi đua- động viên và khen thưởng kịp thời cho những tập thể và cá nhân làm tốt

- Công tác tổ chức và quản lý lao động thực hiện định biên và sắp xếp lao động theo hướng giảm tối đa lao động gián tiếp và phục vụ.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm theo dọc tuyến; giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên nhiên vật liệu vật tư đầu vào

- Trong năm 2017 Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban điều hành làm ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động SXKD của công ty.

- Trong năm 2017 qua các ý kiến của các đoàn kiểm tra về thuế, môi trường và ban kiểm soát nội bộ tổng công ty đánh giá các mặt công tác của hội đồng quản trị, ban điều hành đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ tuy nhiên còn 1 số hạn chế. HĐQT ban lãnh đạo công ty đã rút kinh nghiệm về cơ chế quản lý tài chính và có các giải pháp khắc phục, thực hiện các đề xuất kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

- Đánh giá chung năm 2017 ban điều hành đã thực hiện tốt chủ chương và nghị quyết của HĐQT về các hoạt động sản xuất- kinh doanh- tài chính doang nghiệp. Việc làm của người lao động được đảm bảo thu nhập được nâng cao hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước. Uy tín của doanh nghiệp ngày càng được nâng cao.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2017

- Năm 2017 HĐQT đã tiến hành 5 phiên họp. Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của Hội đồng quản trị đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.
- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra.
- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và hoàn toàn tuân thủ luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác có liên quan của pháp luật.

72
T
A
N
R
P
H

- Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: Các cuộc họp của HĐQT đều mời đại diện ban kiểm soát tham dự.
- Trong năm 2017 HĐQT đã thông qua và ban hành nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền các lĩnh vực liên quan đến công tác quản trị, điều hành. Các vấn đề quan trọng của Công ty đều được ghi chép đầy đủ thông qua biên bản họp hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc đàm phán ký kết các hợp đồng theo thẩm quyền của HĐQT và không phát hiện bất kỳ điều gì vi phạm nội qui, qui chế của Công ty và qui định của pháp luật hiện hành.
- Hội đồng quản trị đã quyết định kiện toàn lại tổ chức phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh như sáp nhập phòng tổ chức lao động và phòng hành chính, phòng KTCN và phòng KTCĐ, nhập bộ phận kho và phòng kinh doanh.
- Trong năm công tác đầu tư cải tạo hệ thống thiết bị hợp lý như hệ thống chuẩn bị bột OCC xí nghiệp 2 Hệ thống biến tần Máy xeo 3 xí nghiệp 2, Hồ điều hoà sau xử lý nước thải, hệ thống xử lý nước thải với tổng mức đầu tư 13,2 tỷ. Các hệ thống thiết bị sau đầu tư cải tạo phát huy tốt tính năng đáp ứng đủ sản lượng và ổn định chất lượng.
- Hiệu quả sản xuất kinh doanh và thu nhập của người lao động đều đạt và vượt kế hoạch.
- Công tác sản xuất chuyển đổi mặt hàng của 2 máy xeo nhanh chóng đúng tiến độ sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường mang tính cạnh tranh cao. Chất lượng sản phẩm ổn định.
- Hội đồng quản trị đã tập trung duy trì hoạt động sản xuất theo hướng bền vững bảo vệ môi trường đầu tư cải tạo hệ thống xử lý nước thải, hợp lý hóa hệ thống sân bãi kho tàng, cải thiện điều kiện làm việc của người lao động

***Kiến nghị**

- Đề nghị HĐQT, ban TGD có những giải pháp tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu.
- Đối với công nợ khó đòi HĐQT và Ban TGD chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ có liên quan đôn đốc thu hồi công nợ.
- Đối với công nợ khó đòi (lâu năm) đề nghị đưa ra cơ quan pháp luật.

- Chỉ đạo quyết liệt trong việc giữ ổn định , nâng cao chất lượng sản phẩm. Hợp lý hóa sản xuất tiết kiệm các loại vật tư hóa chất
- Nghiên cứu, cân đối đầu tư nâng cấp thiết bị như hệ thống nồi hơi, máy xeo 1 để tăng năng suất, chuyển đổi đa dạng mặt hàng sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Thu mua lẻ nội, nhiên liệu đốt lò hợp lý về giá trong từng giai đoạn hạ giá thành sản phẩm

PHẦN IV

KẾT LUẬN HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Được sự tin nhiệm của Đại hội đồng cổ đông giao cho: trong nhiệm kỳ kiểm soát từ năm 2013 đến 2017 chúng tôi tự thấy một số vấn đề sau:

- Về số lượng thành viên tham gia Ban Kiểm soát: 03 thành viên ban kiểm soát đủ theo qui định của pháp luật nhà nước, đủ đáp ứng được việc kiểm tra kiểm soát tình hình kinh doanh thực tế tại Công ty.
- Về mức độ hoàn thành công việc được giao: Các thành viên trong Ban kiểm soát đều rất có trách nhiệm, hoàn thành tích cực các công việc mà Đại Hội Đồng Cổ Đông giao phó theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.
- Tuy nhiên do điều kiện về kiêm nhiệm do vậy không thể tránh khỏi những hạn chế về nội hàm nhưng ban kiểm soát sẽ tích cực cố gắng để tham mưu, đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành về lĩnh vực đầu tư, quản lý điều hành SXKD và những định hướng chiến lược của công ty.

PHẦN V

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo chuyên đề thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước ít nhất 1 tuần (đối với kiểm soát định kỳ). Ngoài ra nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm

chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời theo quy trình để có thông báo với HĐQT và báo cáo Đại hội cổ đông.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh từng quý và năm.
2. Xem xét tính hợp lý hợp lệ hợp pháp các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
3. Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra..
4. Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các hoạt động đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
5. Đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018
6. Tham gia đề xuất kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn.

Trên đây là dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

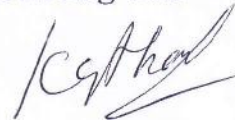
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty ;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Công Thành



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

Kính trình: Đại Hội đồng Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXNCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 như sau:

1- Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết
- Là Công ty kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp có trình độ có nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán báo cáo Tài chính
- Có chi phí kiểm toán hợp lý

2- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

Căn cứ vào năng lực và bảng giá chào phí của 03 công ty kiểm toán :

- 2.1- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- 2.2- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- 2.3- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

Trình Đại hội Cổ đông Ủy quyền cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc lựa chọn và ký hợp đồng với một trong ba đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 đảm bảo theo đúng các tiêu chí đã nêu trên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu VT, HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nguyễn Công Thành

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Chứng khoán 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023;
- Căn cứ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023;
- Căn cứ hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Quý Cổ đông xem xét và thông qua các nội dung:

- 1) Thông qua số thành viên được bầu vào HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì nhiệm kỳ 2018-2023 như sau: số thành viên của HĐQT là 05 thành viên và số thành viên của Ban Kiểm soát là 03 Ban Kiểm soát;
- 2) Thông qua nhiệm kỳ của HĐQT và Ban Kiểm soát là 05 năm (2018-2023);
- 3) Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 (bản danh sách chi tiết các ứng cử viên đính kèm):

| Stt | Họ và tên | Chức danh hiện tại | Chức danh dự kiến bầu |
|-----|------------------|--|-----------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Hiện | Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Tổng Giám đốc | Thành viên HĐQT |
| 2 | Đặng Văn Sơn | Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD | Thành viên HĐQT |
| 3 | Lê Thị Minh Loan | Thành viên HĐQT, kiêm Kế toán trưởng | Thành viên HĐQT |
| 4 | Trần Quốc Hải | Thành viên HĐQT, GĐXN bảo dưỡng | Thành viên HĐQT |
| 5 | Phạm Ngọc Cường | Giám đốc XN giấy số 2 | Thành viên HĐQT |
| 7 | Lê Trung Thành | Trưởng phòng Kinh doanh | Thành viên BKS |
| 8 | Hoàng Văn Nam | Thành viên Ban kiểm soát | Thành viên BKS |
| 9 | Cao Cường | Thành viên Ban kiểm soát | Thành viên BKS |

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.
Trân trọng cảm ơn và kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Tài liệu kèm theo:

- Danh sách ứng cử viên;
- Bản công bố thông tin cá nhân của ứng cử viên.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Văn Hiện



**DANH SÁCH ỦNG VIÊN
BẦU VÀO THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2023**
Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

| Stt | Họ và tên | Ngày tháng, năm, sinh | Trình độ | Chức vụ công tác hiện tại tại | Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu | Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu (%) | Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử hoặc tự ứng cử |
|-----|------------------|-----------------------|-----------------|--|--|--|--|
| 1 | Nguyễn Văn Hiện | 25/10/1960 | Kỹ sư công nghệ | Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giấy Việt Trì. | Số hữu: 529.494 Đại diện: 1.028.300 | 7,20% 14% | TCTy đề cử tham gia HĐQT |
| 2 | Đặng Văn Sơn | 09/08/1963 | Cử nhân kinh tế | Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty | Số hữu: 111.870 | 1,51% | Nhóm cổ đông sở hữu 395.876 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,39% đề cử |
| 3 | Lê Thị Minh Loan | 05/12/1971 | Cử nhân kinh tế | Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty | Số hữu: 138.102 | 1,88% | Cổ đông sở hữu 392.486 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,34% đề cử |
| 4 | Trần Quốc Hải | 09/05/1965 | Kỹ sư | Ủy viên HĐQT, giám đốc xí nghiệp bảo dưỡng | Số hữu: 61.712 | 0,84% | Nhóm cổ đông sở hữu 627.278 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,543% |
| 5 | Phạm Ngọc Cường | 23/12/1981 | Kỹ sư công nghệ | Giám đốc xí nghiệp giấy số 2 | Số hữu: 20.986 | 0,28% | Nhóm cổ đông sở hữu 619.804 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,43% đề cử |

BAN KIỂM SOÁT

| | | | | | | | | |
|---|-----------------------|------------|-----------------|--|--|--------|-------|--|
| | | | | | | | | |
| 1 | Cao Cường | 19/11/1980 | Cử nhân kinh tế | Phó phòng TCKT – Tổng công ty giấy Việt Nam; thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018 | | | | Tổng công ty đề cử |
| 2 | Lê Trung Thành | 25/10/1973 | Cử nhân kinh tế | Trưởng phòng kinh doanh | | 7.555 | 0,10% | Nhóm cổ đông sở hữu 392.486 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,34% đề cử |
| 3 | Hoàng Văn Nam | 06/01/1966 | Cử nhân kinh tế | - Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018 - Trưởng phòng vật tư nguyên liệu | | 36.991 | 0,50% | Nhóm cổ đông sở hữu 619.804 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,43% đề cử |

Ghi chú:

- Kèm theo bản Danh sách này là bản Thông tin cá nhân của từng ứng viên, bản đề cử của nhóm cổ đông (đối với trường hợp đề cử).



Số: 11/TTTr-HĐQT

Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số: 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Căn cứ thông tư số: 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính về hướng dẫn một số điều của nghị định số: 71/2017/NĐ-CP

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Giấy Việt Trì.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Giấy Việt Trì (có quy chế đính kèm).

Kính trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC, HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hiện

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT TRÌ**
(Ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 14/NQ-ĐHĐCĐ
ngày 28/03/2018)

Chương I. Quy định chung

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

- 1- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Giấy Việt được xây dựng theo các quy định của:
 - a- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014
 - b- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006
 - c- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11
 - d- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
 - e- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 20/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
 - f- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Giấy Việt Trì;
- 2- Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty cổ phần Giấy Việt Trì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý Công ty.
- 3- Quy chế này cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị Công ty của Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

- 1- Chữ viết tắt:
 - a- “Công ty” là Công ty cổ phần Giấy Việt Trì ;
 - b- “ĐHĐCĐ”: Đại hội đồng cổ đông
 - c- “HĐQT”: Hội đồng quản trị;
 - d- “BKS”: Ban kiểm soát

2- Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a- “Quản trị công ty” là hệ thống các nguyên tắc, bao gồm:

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của HĐQT, BKS;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
- Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty.

b- “Công ty đại chúng” là công ty cổ phần được quy định tại khoản 1 điều 25 Luật chứng khoán;

c- “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 9 điều 6 Luật chứng khoán;

d- “Người quản lý doanh nghiệp” được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật doanh nghiệp;

e- “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quyết định của HĐQT trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc;

f- “Thành viên HĐQT không điều hành” là thành viên HĐQT không phải là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

g- Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 điều 4 Luật Doanh nghiệp, khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán;

Chương 2: Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ

Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các công ty đăng ký giao dịch/niêm yết.

Điều 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;

Thông báo Họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được

gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b- Danh sách và thông tin chi tiết các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, BKS
- c- Phiếu biểu quyết;
- d- Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;

Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ.

Điều 6. Cách thức bỏ phiếu

- 1- Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, học và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phải đối nghị quyết được thu sau. Tổng số phiếu tán thành, phải đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
- 2- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 7. Cách thức kiểm phiếu

- 1- Trừ trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 3 điều 19 Điều lệ Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- 2- Bầu thành viên HĐQT và BKS phải được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.
- 3- Các nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 8. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến với từng vấn đề.

Điều 9. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

- 1- Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc lưu giữ dưới hình thức thư điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b- Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
 - c- Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d- Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - e- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp.
 - f- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục đăng ký danh sách cổ đông, đại diện các cổ đông dự họp với số cổ phần và phiếu bầu tương ứng.
 - g- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - h- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i- Chữ ký của chủ tọa và thư ký.
- 2- Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- 3- Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
- 4- Biên bản họp ĐHĐCĐ, danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 10. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.

072
3 T
HÀ
Y
TR
T.PY

Điều 11. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- 1- HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty.
- 2- HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- 3- Phiếu lấy ý kiến phải có nội dung chủ yếu sau đây.
 - a- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b- Mục đích lấy ý kiến;
 - c- Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số chứng minh nhân dân hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d- Vấn đề lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e- Phương thức biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f- Thời gian phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của công ty.
- 4- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
- 5- Phiếu lấy ý kiến được gửi về Công ty dưới hình thức sau:
 - a- Gửi thư: Phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b- Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6- HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b- Mục đích và các vấn đề lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết.
- d- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến với từng vấn đề;
- e- Các vấn đề đã được thông qua;
- f- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

- 7- Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai tư (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu được thay thế bằng gửi biên bản.
- 8- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty.
- 9- Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Chương III: Thành viên Hội đồng quản trị

Điều 12. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

- 1- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp.

- 2- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty,
- 3- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác.

Điều 13. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữa từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên, từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

Điều 14. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các thành viên có phiếu bầu bằng nhau.

Điều 15. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp sau:

- 1- Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT;
- 2- Có đơn từ chức;
- 3- Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (6) tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của HĐQT;
- 4- Theo quyết định của ĐHCĐ;
- 5- Cố tình cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hình ảnh và lợi ích của Công ty;

Điều 16. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật chứng khoán.

Điều 17. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT được đưa vào tài liệu họp ĐHĐCĐ và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng viên HĐQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- 1- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- 2- Trình độ học vấn;
- 3- Trình độ chuyên môn;
- 4- Quá trình công tác;
- 5- Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;
- 6- Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên HĐQT của Công ty;
- 7- Các lợi ích có liên quan đến Công ty (nếu có);
- 8- Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- 9- Các thông tin khác.

Chương IV: Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

Điều 18. Thông báo họp Hội đồng quản trị

Thông báo họp HĐQT phải được gửi cho các thành viên HĐQT và Trưởng BKS ít nhất năm (5) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp HĐQT phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 19. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

- 1- Các cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên HĐQT có mặt dự họp.
- 2- Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời gian bảy (7) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

Điều 20. Cách thức biểu quyết.

- 1- Mỗi thành viên HĐQT trực tiếp có mặt tại cuộc họp HĐQT có một phiếu biểu quyết;
- 2- Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan đến thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty.
- 3- Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được quyền biểu quyết.

Điều 21. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

HĐQT thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên HĐQT dự họp tán thành, trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch HĐQT là phiếu quyết định.

Điều 22. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị

Biên bản họp HĐQT phải được ghi đầy đủ, trung thực. Biên bản họp HĐQT được ghi bởi Thư ký Công ty.

Điều 23. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị.

Nghị quyết của HĐQT được thông báo đến các thành viên HĐQT và người điều hành doanh nghiệp có liên quan

Chương V. Kiểm soát viên

Điều 24. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- 1- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- 2- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 25. Ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên.

Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty

Điều 26. Cách thức bầu Kiểm soát viên

Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các thành viên có phiếu bầu bằng nhau.

Điều 27. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

- 1- Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;
 - b- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục mà không được sự chấp thuận của BKS;
 - c- Có đơn từ chức và được chấp thuận.
- 2- Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b- Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
 - c- Theo quyết định của ĐHĐCĐ

Điều 28. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên.

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của Luật chứng khoán

Chương VI. Người điều hành doanh nghiệp

Điều 29. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp.

Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp phải được thông qua bằng nghị quyết HĐQT.

Điều 30. Tổng giám đốc

- 1- HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên HĐQT hoặc một người khác không phải là thành viên HĐQT làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng, trong đó quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính năm và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.

- 2- Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (5) năm và có thể được bổ nhiệm lại.
- 3- Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc thực hiện theo Điều lệ Công ty và trong hợp đồng lao động;
- 4- Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi có yêu cầu.
- 5- HĐQT có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

Điều 31. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp

Công ty ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật lao động.

Điều 32. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Người điều hành doanh nghiệp bị miễn nhiệm trong các trường hợp theo quy định tại Điều lệ Công ty và hợp đồng lao động đã ký.

Điều 33. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp.

Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp thực hiện theo Điều lệ Công ty và pháp luật chứng khoán.

Chương VII. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

Điều 34. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS

- 6- Trách nhiệm của HĐQT trong mối quan hệ phối hợp với BKS
 - a- Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến BKS cùng thời hạn gửi đến các thành viên HĐQT.
 - b- Các nghị quyết của HĐQT được gửi đến BKS (đồng thời với thời điểm gửi Tổng giám đốc).
 - c- Khi BKS đề xuất lựa chọn kiểm toán độc lập, HĐQT phải phản hồi ý kiến theo quy định.
 - d- Các nội dung khác cần xin ý kiến của BKS phải được gửi trong thời hạn quy định và BKS có trách nhiệm phản hồi theo quy định.
- 7- Trách nhiệm của BKS trong quan hệ phối hợp với HĐQT
 - a- Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ.
 - b- Trong các cuộc họp của BKS, BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng giám đốc tham dự và trả lời các vấn đề mà thành viên BKS quan tâm.

- c- Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của BKS có kết luận bằng văn bản gửi cho HĐQT để có thêm cơ sở giúp HĐQT trong công tác quản lý Công ty. Tùy kết luận và mức độ của cuộc kiểm tra trên, BKS cần phải bàn bạc thống nhất với HĐQT, Tổng giám đốc trước khi báo cáo trước ĐHĐCĐ. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng BKS có trách nhiệm báo cáo với ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 35. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng giám đốc.

- 1- Đối với công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT phải thông báo cho Tổng giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định. Trong trường hợp cấp thiết, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, các cán bộ điều hành khác trong Công ty.
- 2- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty mà được Tổng giám đốc đề xuất phải được HĐQT phản hồi trong thời hạn theo quy định
- 3- HĐQT quyết định khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc hoàn thành hoặc không hoàn thành thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng giám đốc.

Điều 36. Việc tiếp cận thông tin.

- 1- Việc tiếp cận thông tin và tài liệu của Công ty, BKS có nghĩa vụ nêu lý do trong văn bản yêu cầu cung cấp và bảo mật tuyệt đối các thông tin thu thập trong quá trình giám sát hoạt động Công ty. Việc tiết lộ các thông tin này chỉ được phép thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền nhưng phải thông báo cho HĐQT trước khi cung cấp.
- 2- Các thông tin và tài liệu bao gồm:
 - a- Thông báo mời họp cùng tài liệu liên quan, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT,
 - b- Biên bản, nghị quyết của HĐQT;
 - c- Báo cáo của Tổng giám đốc;
 - d- Thông tin, tài liệu về quản lý, báo cáo tài chính;
 - e- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT
 - f- Tài liệu khác có liên quan.

Điều 37. Phối hợp hoạt động giữa BKS và Tổng giám đốc.

- 1- Trong các cuộc họp của BKS, BKS có quyền yêu cầu Tổng giám đốc tham dự và trả lời các vấn đề mà các thành viên BKS quan tâm.
- 2- Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của BKS phải có kết luận bằng văn bản gửi cho Tổng giám đốc.

- 3- Trường hợp BKS phát hiện những vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của Tổng giám đốc, BKS thông báo bằng văn bản với Tổng giám đốc trong vòng 48 giờ, yêu cầu chấm dứt vi phạm và khắc phục hậu quả (nếu có).
- 4- Thành viên BKS có quyền yêu cầu Tổng giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh.

Điều 38. Phối hợp giữa Tổng giám đốc với HĐQT, BKS.

- 1- Tổng giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.
- 2- Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
- 3- Khi có các đề xuất nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Tổng giám đốc gửi cho HĐQT sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (7) ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định.
- 4- Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, tiền lương, bảo hiểm, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý.
- 5- Các nội dung khác cần xin ý kiến HĐQT phải được gửi trước ít nhất ba (3) ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng ba (3) ngày.

Chương VIII: Tổ chức thực hiện.

Điều 39. Sửa đổi quy chế.

- 1- Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chế này sẽ do HĐQT xem xét và quyết định.
- 2- Trong trường hợp những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản quy chế này hoặc có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.

Điều 40. Ngày hiệu lực.

Quy chế này gồm 8 chương, 40 điều, được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Miên